|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO****TRƯỜNG .........** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc---------------------** |

**BÀI THU HOẠCH**

**BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN GIÁO VIÊN**

**Module THCS29: Giáo dục học sinh THCS thông qua các hoạt động giáo dục**

Năm học: ..............

Họ và tên: .

Đơn vị:

**Phần 1. Nhận thức việc tiếp thu kiến thức và kỹ năng**

Nội dung 1: VAI TRÒ CỦA VIỆC TỐ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỜ

Hoạt động 1: Tìm hiểu vai trò của hoạt động cá nhân đối với sự hình thành và phát triển nhân cách

1. Hoạt động và vai trò của hoạt động đổi với sự phát triển nhân cách

Bất kì sự vật hiện tương nào cũng luôn vận động và phát triển không ngừng. Bằng vận động và thông qua vận động mà sự vật hiện tượng tồn tại và thể hiện đặc tính của nó. Bởi vậy, vận động là thuộc tính vốn có, là phương thức tồn tại của sự vật hiện tương. Ở con người, phương thức đó chính là hoạt động, có nhiều ngành khoa học đã nghiên cứu về hoạt động và sự tắc động của hoạt động đối với sự phát triển của con người.

1.1. Quan điếm của Triết học về vai trò của hoạt động đối với sự phát triển con người và nhân cách con người

Hoạt động, dưới góc độ Triết học, có nội hàm rộng và cơ động. Hoạt động là đặc tính của giới tự nhiên, trong đó có con người, là phương tiện để giới tự nhiên và con người sản sinh và phát triển.

Hoạt động là quan hệ biện chứng của chủ thể và khách thể. Trong quan hệ đó, chủ thể là con người, khách thể là hiện thực khách quan.

1.2. Quan điếm của Tâm lí học về vai trò của hoạt động đối với sự phát triển nhân cách

Dưới góc độ Tâm lí học, hoạt động là mối quan hệ tác động qua lại giữa con người và thế giới (khách thể) để tạo ra sản phẩm cả về phía thế giới, cả về phía con người (chủ thể).

Hoạt động là một vấn đề nghiên cứu, là phạm trù cơ bản của Tâm lí học hiện đại.

Như vậy, hoạt động không chỉ giúp bộ mặt tâm lí như tình cảm, tính cách, năng lực, động cơ... và nhân cách của con người được hình thành, phát triển mà thông qua hoạt động tâm lí, nhân cách của con người mới bộc lộ ra ngoài.

1.3. Quan điểm của Giáo dục học về vai trò của hoạt động đối với sự phát triển nhân cách

Thông qua hoạt động, con người tiếp thu nền văn hoá xã hội và biến nền văn hoá của loài người thành vốn riêng của mình, vận dụng chúng vào cuộc sống, làm cho nhân cách ngày càng hoàn thiện và phát triển. Đồng thời, giúp con người được bộc lộ những phẩm chất và năng lực của bản thân.

Thông qua hoạt động, con người được kiểm nghiệm các giá trị của cuộc sống, điều này có ý nghĩa quan trọng giúp con người cải tạo những nét nhân cách phát triển chưa phù hợp theo hướng ngày càng hoàn thiện theo chuẩn mực đạo đức xã hội đặt ra.

KẾT LUẬN

Qua phân tích các quan điểm trên, có thể khẳng định, hoạt động có vai trò quyết định trực tiếp đến sự hình thành và phát triển nhân cách của con người. Khi mới sinh ra, con người chưa có nhân cách, nhân cách có được do con người xác định được những quan hệ của mình với những con người và thế giới xung quanh một cách có ý thức. Nói cách khác, nhân cách chỉ được hình thành và phát triển khi con người là chủ thể của hoạt động. Muốn giáo dục học sinh, nhà giáo dục cần tổ chức các hoạt động đa dạng, phong phú và đưa học sinh tích cực tham gia vào các hoạt động bộ.

Hoạt động 2. Tìm hiểu vai trò của việc tổ chức hoạt động đối với quá trình giáo dục nhân cách học sinh THCS

Vai trò của việc tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường

Hoạt động giáo dục trong nhà trường là một bộ phận của quá trình giáo dục nhà trường. “Hoạt động giáo dục là hoạt động do người lớn tổ chức theo kế hoạch, chương trình, điều hành và chịu trách nhiệm". Điều này có nghĩa là các chủ thể hoạt động giáo dục phải chịu trách nhiệm về các hoạt động giáo dục do mình tổ chức và điều hành. Đó là các nhà giáo dục, giáo viên và các chủ thể có liên quan như: cha mẹ học sinh, các tổ chức giáo dục xã hội và các cơ sở giáo dục.

Hoạt động giáo dục trong nhà trường đuợc phân làm hai bộ phận chủ yếu:

- Các hoạt động giáo dục trong hệ thống các môn học và các lĩnh vực học tập khác nhau.

- Các hoạt động giáo dục ngoài các môn học và lĩnh vực học tập, có thể kể đến các hoạt động giáo dục trong nhà trường như hoạt động giáo dục thể chất, đạo đức, thẩm mĩ, lao động, dân số, môi trường, pháp luật..

Hoạt động giáo dục giúp nhà giáo dục sớm phát hiện năng khiếu của học sinh, từ đó có kế hoạch bồi dưỡng nhằm giúp học sinh phát triển năng khiếu, sở thích của bản thân trong học tập và cuộc sống.

Hoạt động giáo dục còn là một phuơng thức gắn kết các lực lương giáo dục học sinh đó là gia đình - nhà trường - xã hội.

Về nhận thức:

Hoạt động giáo dục giúp học sinh củng cố, bổ sung, nâng cao thêm hiểu biết các lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội, làm phong phú vốn tri thức của bản thân. Từ đó, học sinh có khả năng vận dụng tri thức để giải quyết các vấn đề thực tiễn đặt ra.

Về kĩ năng:

Hoạt động giáo dục giúp học sinh hình thành và củng cố các kĩ năng giao tiếp, ứng xử văn hoá, kĩ năng học tập, lao động...

Hoạt động giáo dục còn giúp học sinh tự điều chỉnh hành vi phù hợp với các chuẩn mực xã hội.

Về thái độ:

Hoạt động giáo dục bồi dưỡng tình cảm, niềm tin vào các giá trị tốt đẹp của cuộc sống.

Bồi dưỡng hứng thú và tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh khi tham gia các hoạt động.

**Phần 2. Việc vận dụng kiến thức, kỹ năng đã được bồi dưỡng vào hoạt động nghề nghiệp thông qua các hoạt động dạy học và giáo dục**

Nội dung 2

XÂY DỤNG CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NHÀ TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

Hoạt động 1: Liệt kê các hoạt động giáo dục có thể có trong trường THCS hiện nay

1. Hoạt động dạy học

Trong nhà trường THCS nói riêng và các nhà trường nói chung, hoạt động dạy học vẫn là hoạt động đặc trưng cơ bản, chiếm nhiều thời gian, sức lực, tiền bạc... của cả thầy và trò cũng như các lực luợng trong nhà trường. Đây cũng là hoạt động có khả năng giáo dục hiệu quả nhất. Đây là hình thức thông qua dạy chữ để dạy người, thông qua truyền thụ tri thức, rèn luyện các kĩ năng, kĩ xảo để giáo dục nhân cách.

Trong dạy học, mỗi môn học lại có thế mạnh riêng trong việc giáo dục nhân cách cho học sinh, ví dụ, môn Toán nhằm bồi dưỡng tư duy lôgic, môn Ngữ văn bồi dưỡng tư duy hình tượng, môn Lịch sử bồi dưỡng lòng tự hào dân tộc, lòng yêu nước... có thể nói, dạy học là con đường hiệu quả nhất để rèn luyện trí tuệ, hình thành tình cảm, thái độ đối với tự nhiên, xã hội và những người xung quanh... cho học sinh.

Tuy nhiên, hoạt động dạy học cũng có những hạn chế nhất định như tính đơn điệu, gò bó, nội dung chương trình chậm thay đổi so với thực tiễn, không gian hoạt động thường “đóng khung" trong lớp học...

1. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo chủ điểm

Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (GDNGLL) cũng là một hoạt động khá đặc trưng và có nhiều ý nghĩa trong công tác giáo dục của nhà trường.

Hình thức tổ chức hoạt động này cần phải hết sức mềm dẻo và linh hoạt tuỳ theo điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của từng trường. Nếu nhà trường có phòng và địa điểm riêng cho các lớp tổ chức hoạt động, không làm ảnh hưởng đến hoạt động học tập của lớp khác thì hết sức thuận lợi. Nếu nhà trường chưa có điều kiện thì có thể phối hợp nhiều lớp để tổ chức, gộp

2. Hoạt động văn hoá, văn nghệ

- Hoạt động văn hoá, văn nghệ là hoạt động không thể thiếu trong mỗii nhà trường. Văn hoá, văn nghệ không chỉ có tác dụng giảm bớt sự căng thẳng trong học tập, tạo ra không khí vui vẻ, thoải mái mà còn có tác dụng giáo dục rất lớn, nhất là giáo dục tình yêu quê hương đất nước, tình thầy trò, tình bạn bè...

3. Hoạt động thể dục, thể thao

- Hoạt động thể dục thể thao là một hoạt động để giáo dục toàn diện nhân cách học sinh. Đây là hoạt động chủ yếu nhằm vào quá trình giáo dục thể chất cho học sinh, một trong năm mặt giáo dục cơ bản trong nhà trường (đức, trí, thể, mĩ và lao động). Thông qua hoạt động này để rèn luyện, tăng cường thể lực cho học sinh, giúp các em biết cách rèn luyện thân thể, giữ gìn vệ sinh cá nhân, phòng ngừa bệnh tật.

4. Hoạt động lao động sản xuất

Hoạt động lao động sản xuất tuy không thể hiện rõ trong nhà trường, nhất là các trường thành phố, nhưng đây là hoạt động hết sức quan trọng. Nếu không tổ chức giáo dục lao động cho học sinh dễ làm cho các em nảy sinh tâm lí lười biếng, dựa dẫm, ăn bám và từ đó sinh ra thỏi ích kỉ, coi thường lao động chân tay...

Học sinh THCS ở nông thôn thường tham gia lao động sản xuất cùng với gia đình từ nhỏ. Nhưng ở thành phổ, học sinh THCS rất ít có điều kiện để tham gia lao động sản xuất. Song, nhà trường cần kết hợp với các đơn vị sản xuất, các tổ chức xã hội... để tạo điều kiện cho học sinh được tham gia lao động sản xuất, để các em cảm nhận được niềm vui khi tự mình tạo ra được sản phẩm, của cải vật chất và tinh thần cho xã hội.

5. Hoạt động vui chơi, giải trí

- Vui chơi, giải trí là nhu cầu thiết yếu của con người ở mọi lứa tuổi, nhất là tuổi trẻ lai càng quan trọng. Vui chơi giải trí là hoạt động giúp trẻ lấy lại sự căn bằng trong thể chất và tinh thần để tiếp tục học tập và làm những việc khác sau một thời gian học tập căng thẳng, mệt mối. Vui chơi còn là một cơ hội để học sinh được giao lưu, học hỏi, thiết lập và xây dụng những mối quan hệ tốt đẹp giữa các cá nhân với nhau và mối quan hệ giữa giáo viên và học sinh ngày càng gần gũi và thân thiết với nhau hơn. Xây dụng tinh thần đoàn kết gắn bỏ trong tập thể; tính kỉ luật. Hoạt động vui chơi giúp các em được bộc lộ những năng khiếu và sở trường của mình, từ đó giáo viên có thể phát hiện và có biện pháp bồi dưỡng phù hợp.

6. Hoạt động chính trị - xã hộĩ

Hoạt động chinh trị- xã hội là nhũng hoat động có ý nghĩa định hướng về mặt xã hội giúp học sinh tiếp cận với đời sống chính trị- xã hội của đất nước, địa phương.

Nôi dung của các hoạt động chính trị-xã hội đề cập đến các sự kiện lịch sử của dân tộc, các sự kiện chính trị có tính thời sự diễn ra hằng ngày ở địa phương trong nước và trên thế giới, các vấn đề có tính toàn cầu như bảo vệ môi trường, chăm sóc đời sống sức khỏe thể chất và tinh thần, chiến tranh và nạn khủng bổ, vấn đề hoà bình...

- Hoạt động 2: Tìm hiểu vị trí, vai trò, nội dung chương trình, cách thức tiển hành, điều kiện thực hiện hoạt động GDNGLL ở trường THCS

1.Vị trí của hoạt động GDNGLL ở trường THCS

Như phần trên chúng ta đã biết, trong nhà trường THCS có rất nhiều các loại hình hoạt động khác nhau và moi hoạt động đều có những vai trò riêng, thế mạnh riêng.

Hoạt động dạy học chủ yếu là truyền thụ tri thức về tự nhiên, về xã hội về tư duy và các kỉ năng, kỉ sảo tương ứng, thông qua đó để giáo dục nhân cách học sinh. Tuy nhiên, hoạt động dạy học không thể thay thế chức năng của các hoạt động khác. Thậm chí, hoạt động dạy học cũng có những hạn chế, đời hỏi phải có các hoạt động khác bổ sung, hổ trợ. Một số hạn chế cơ bản của hoạt động dạy học như: thiếu sự mềm dẻo và linh hoạt về nội dung, chương trình, thời gian, địa điểm... Nội dung, chương trình thường ít thay đổi vì thế khả năng cập nhât với sự thay đổi của thực tiển chậm. Sự tương tắc, giao tiếp giữa giáo viên và học sinh, giữa học sinh với nhau trong dạy học thường khô cứng, khuôn mẫu và có thể nhàm chán do tính đơn điệu của nó. Dạy học thường chỉ tiển hành trong phạm vị không gian của lớp học, tạo cảm giác chât hep, gò bỏ...

Khác phục những hạn chế trên, hoạt động GDN GLL sẽ rất đa dạng, mềm dẻo và linh hoạt, các hoạt động hết sức phong phú, có thể thỏa mãn nhu cầu của mọi cá nhân học sinh, nhất là nhu cầu vui chơi, giải trí, nhu cầu giao tiếp, kết bạn.

Hoạt động GDNGLL là điều kiện để kiểm soát thời gian và hành vi của học sinh, làm cho quá trinh giáo dục có tính liên tục...

Hoạt động GDNGLL có vị trí rất quan trọng trong quá trình giáo dục, là điều kiện để giáo dục toàn diện nhân cách học sinh. Dưới góc độ chỉ đạo, hoạt động GDNGLL là một trong ba kế hoạch đào tạo (kế hoạch dạy học; kế hoạch GDNGLL và kế hoạch hướng nghiệp dạy nghề) của trường THCS nhằm thực hiện mục tiêu đào tạo của cấp học theo hướng giáo dục nhân văn, khoa học và kỉ thuật.

2. Vai trò

Do vị trí quan trọng của hoạt động GDNGLL, xuất phát từ đặc điểm tâm sinh lí của học sinh THCS, hoạt động GDNGLL đuợc xác định có vai trò to lớn trong quá trình giáo dục học sinh góp phần củng cổ kết quả dạy họctrên lớp.

Cùng với hoạt động dạy học, hoạt động GDNGLL tạo ra sự căn đổi hài hoà các hoạt động trong nhà trường nhằm tạo ra quá trình sư phạm toàn diện, thống nhất hướng vào thực hiện mục tiêu cấp học.

Nội dung chưong trinh

Nguyên tắc là những quan điểm có tính chỉ đạo hoạt động. Việc đảm bảo các nguyên tắc, giúp giáo viên xây dụng nội dung phù hợp với thực tiển nhà trường và địa phương, vì vậy, khi xây dụng nội dung chương trình hoạt động giáo dục nói chung và hoạt động GD N GLL nói riêng trong nhà trường THCS, cần tuân theo các nguyên tắc cơ bản sau:

- Nguyên tắc đảm bảo mục tiêu của cấp học.

- Nguyên tắc phù hợp với thực tế phát triển của đất nước và địa phương.

Moi quổc gia, mãi địa phuơng đều có những điều kiện kinh tế, chính trị, xã hội, phong tục tập quán khác nhau. Việc xây dụng nội dung hoạt động giáo dục trong nhà trường có ý nghĩa kết nối giáo dục nhà trường và xã hội, tạo nên những công dân có ý thức trách nhiệm trong việc xây dụng và phát triển đất nước, địa phương.

- Nguyên tắc phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và tính cá biệt của học sinh.

- Nguyên tắc đảm bảo phát triển tính tích cực, độc lập, sáng tạo dưới sự giúp đỡ của giáo viên.

Tính tích cực, độc lập, chủ động thể hiện học sinh có ý thức trong việc tiếp thu các yêu cầu, nhiệm vụ của giáo viên, có ý chí, nghị lực vượt qua những trở ngại để hoàn thành các nhiệm vụ đặt ra dưới sự hướng dẫn, giúp đỡ của giáo viên đồng thời luôn luôn tìm ra các biện pháp và quyết tâm thực hiện. Đây là một nguyên tắc rất quan trọng trong việc xây dụng nội dung hoạt động giáo dục trong nhà trường THCS.

Nội dung của hoạt động GDNGLL còn thể hiện cụ thể theo các chủ điểm quy định trong chương trình, ví dụ: chào mùng năm học mới; Học tập và làm theo lời Bác; chúng em biết ơn thầy (cô) giáo...

3. Cách thức tổ chức và điều kiện thực hiện

Đề tổ chức một hoạt động giáo dục, cần tiển hành theo các bước sau:

Bưóc 1: lập kế hoạch hoạt động

Đây là bước đầu tiên khi tiển hành hoạt động giáo dục trong nhà trường THCS. Kế hoạch là sự thống kê những công việc cụ thể trong một thời gian nhất định, làm sáng rõ những nhiệm vụ chính của các công việc. Giáo viên lường trước các vấn đề nảy sinh để có cách giải quyết chủ động, phù hợp, kịp thời.

Bước này gồm các công việc cụ thể sau:

\* Xác định mục tiêu hoạt động

- Mục tiêu xác định trên ba mặt: Nhận thức, kỉ năng, thái độ.

- Mục tiêu phải rõ ràng, cụ thể, có tính xác định. Mục tiêu có thể lượng hoá đuợc để thực hiện, kiểm tra, đánh giá.lựa chọn và đặt tên cho hoạt động

\* Xác định nội dung và hình thức hoạt động

- Nôi dung hoạt động cần đa dạng phong phú. Các hoạt động liên quan đến các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội, lao động, học tập, giao tiếp, văn hoá nghệ thuật, thể dục thể thao...

\* Xác định đối tượng tham gia hoạt động

- Tuỳ theo hoạt động giáo dục được tổ chức mà giáo viên cần xác định thành phần tham gia bao gồm học sinh và lực lượng bên ngoài nhà trường với các vai trò và vị tri khác nhau, với mục đích cùng tham gia ho trợ, chia se với tập thể học sinh, ví dụ: Hội phụ huynh, Ban giám hiệu nhà trường, các giáo viên trong trường, Đoàn Thanh niên, các tổ chức xã hội...

- Xác định số lượng tham gia hoạt động sao cho phù hợp với chủ đề, quy mô của hoạt động, ví dụ: tổ chức hoạt động giáo dục trong lớp, toàn trường, theo nhóm nhỏ hay cả tập thể lớp...

\* Xác định thời gian tổ chức hoạt động

- Xác định thời gian tổ chức hoạt động là một yếu tổ quan trọng. Thòi gian tổ chức hoạt động giáo dục cần căn cứ vào các hoạt động dạy học và các hoạt động khác trong nhà trường, tránh sự chồng chéo lên nhau.

\* Xác định không gian tổ chức hoạt động

Lụa chọn không gian tổ chức sao cho phù hợp với hoạt động giáo viên đua ra. ví dụ là buổi toạ đàm trao đổi về một chủ đề nào đó, giáo viên có thể tổ chức trong lớp học; nhưng đó là hoạt động vui chơi, tham quan thì giáo viên nên lụa chọn không gian rộng rãi và thoải mái hơn như sân trường, nhà thi dấu...

\* Xác định những điều kiện hổ trợ

Dụ kiến phương tiện, điều kiện phục vụ cho mỗi hoạt động. Phương tiện rất phong phú như tranh ảnh, Sữđó biểu bảng, mô hình, bản trong dùng cho máy chiếu, băng đĩa ghi âm, băng ghi hình...

\* Xác định các biện pháp thực hiện

Dụ kiến về những biện pháp sẽ thực hiện nhằm kích thích tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh trong việc tương tắc với giáo viên để đạt được mục tiêu giáo dục. Giáo viên có thể sử dụng phuơng pháp giao việc, khen thuởng, trao đổi... đồng thòi cần có những cách thức để giám sát, động viên và giúp đỡ kịp thời.

Bưóc 2: triển khai kế hoạch hoạt động

Sau khi đã lên kế hoạch cụ thể cho hoạt động giáo dục, giáo viên triển khai hoạt động theo những vấn đề đã đuợc lập kế hoạch, ví dụ: Họp ban cán sự, thông báo thời gian, địa điểm, giao nhiệm vụ cho từng cá nhân và tập thể tham gia, ho trợ, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ của học sinh, chuẩn bị các tài liệu, phương tiện,...

Bưóc 3: Tổ chức hoạt động giáo dục

Bước tổ chức hoạt động chính là bước cụ thể hoá các mục tiêu, nhiệm vụ và hiện thực hoá các dự kiến của giáo viên ở các bước trên. Đây là bước rất quan trọng, bao gồm các hoạt động có tính thứ tự, có trật tự rõ ràng, cần đảm bảo quy trình tổ chức một hoạt động giáo dục

Bưóc 4: Kiểm tra, đánh gía hoạt động

Sau khi kết thức hoạt động, giáo viên có thể tiển hành bước tiếp theo đó là kiểm tra, đánh giá. Mục tiêu của việc kiểm tra, đánh giá là khẳng định sự phát triển của học sinh về mặt nhận thức, thái độ, hành vĩ. Tĩnh tích cực, tinh thần trách nhiệm, ý thức tập thể... của học sinh khi tham gia hoạt động giáo dục sẽ là cơ sở để đánh giá đúng hạnh kiểm của học sinh. Việc đánh giá khách quan và công bằng có ý nghĩa khích lệ sự vươn lên của học sinh. Việc kiểm tra, đánh giá, tổng kết, cho giáo viên thông tin về những mặt mạnh và mặt yếu của việc tổ chức hoạt động giáo dục trên cơ sở đó có sự điều chỉnh hợp lí, xác định được phương hướng thực hiện cho những hoạt động tiếp theo.

Bưóc 5: Rứt kinh nghiệm

Sau khi thực hiện bước kiểm tra, đánh giá, giáo viên tổng kết lại các mặt đã làm được và chưa thực hiện tốt để từ đó khác phục những mặt còn hạn chế. Rút kinh nghiệm là bước cuối cùng giúp giáo viên nhìn nhận một cách khách quan về việc tổ chức hoạt động giáo dục. Rút kinh nghiệm sẽ giúp giáo viên có đuợc những thông tin hữu ích, làm căn cứ và bài học quan trọng cho những lần tổ chức hoạt động sau. Rút kinh nghiệm ở lất cả các buỏc từ bước lập kế hoạch hoạt động, triển khai hoạt động, tổ chức hoạt động và kiểm tra, đánh giá.

Tóm lại: Tiển trình tổ chức một hoạt động giáo dục trong nhà trường THCS thường tiến hành qua các bước như sau;

Bước 1: Lập kế hoạch hoạt động

Bước 2: Triển khai kế hoạch hoạt động

Bước 3: Tổ chức hoạt động giáo dục

Bước 4: Kiểm tra, đánh giá hoạt động

Bước 5: Rút kinh nghiệm

Nội dung 3

TỐ CHỨC THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC HỌC SINH TRƯNG HỌC cơ SỜ

Hoạt động 1: Xây dựng quy trình tổ chức một hoạt động giáo dục cụ thể

a) Đặc điểm sinh lý của học smh THCS

Học sinh buỏc vào giai đoạn dậy thì, tâng lên về chiỂu cao, căn nặng, hệ cơ, hệ xương và sự phát triển của các cơ quan trong cơ thể. Sự cải tổ diễn ra mạnh mẽ, nhanh nhưng không căn đổi.

b) Đặc điểm tâm lý của học smh THCS

Đặc trưng cơ bản nhất của lứa tuổi này là mâu thuẫn giữa một bên là tính chất quá độ “không còn là trẻ con nữa nhưng chưa phải là người lớn" và bên kia là ý thức bản ngã phát triển mạnh mẽ ở các em. Sự phát triển diễn ra nhanh, đột ngột nên có thể dẫn đến tình trạng mất căn đối, không bền vững.

- Sự phát triển nhận thức: đánh dấu sự phát triển các tri thức lí luận gắn với các mệnh đề. Các em tổ chức các hành động nhận thức có tính mục đích rõ ràng, yếu tố chủ định chiếm ưu thế.

- Sự phát triển nhân cách: đời sống tình cảm học sinh THCS phức tạp và phong phú. Các em quan tâm nhiều đến việc tìm hiểu các mối quan hệ xã hội, quan tâm đến về bên ngoài, nhu cầu giao tiếp với bạn cùng lứa tuổi và người lớn diễn ra rất mạnh mẽ và phức tạp hơn...

Hoạt động chủ đạo của học sinh lứa tuổi này là học tập và giao tiếp. Vì vậy, giáo viên cần căn cứ vào đặc điểm tâm sinh lí của học sinh THCS để tổ chức các hoạt động giáo dục phong phú, giúp các em có cơ hội được học hỏi, thể hiện bản thân mình, thoả mãn nhu cầu giao tiếp đồng thời rèn luyện kỉ năng giao tiếp, làm chủ cảm xúc và sự biến đổi tâm, sinh lí của bản thân. Từ đó tạo một tâm thế thoái mái cho các em học sinh bước qua giai đoạn khủng hoảng của lứa tuổi một cách dễ dàng hơn.

1.2. Giáo viên cần nắm được mục đích, nguyên tắc và nội dung tố chức dạyhọc

- Mục đích giáo dục có ý nghĩa định hướng cho quá trình tổ chức giáo dục. Giáo viên cần phải căn cứ vào mục đích chung về vai trò của giáo dục trong việc phát triển nhân cách toàn diện cho thế hệ trẻ, nắm rõ mục tiêu của cấp học.

- Nhiệm vụ của hoạt động giáo dục giúp giáo viên định hướng được việc tổ chức hoạt động giáo dục. Hoạt động giáo dục có ý nghĩa về mặt nhận thức, cung cáp cho các em thÊm kiến thức mới; củng cổ, bổ sung và nâng cao thÊm kiến thức đã học ở các môn học về các lĩnh vực khác nhau của đởi sống xã hội; giúp học sinh hình thành những kỉ năng sống phù hợp và có thái độ tích cực hơn, có ý thức xây dụng cuộc sống tốt đẹp hơn cho bản thân và cho cộng đồng.

- Giáo viên cần nắm được các nguyên tắc tổ chức hoạt động như nguyên tắc đảm bảo mục tiêu giáo dục của cấp học, nguyên tắc phù hợp với sự phát triển đặc điểm lứa tuổi, nguyên tắc phù hợp với sự phát triển đất nước, nguyên tắc đảm bảo tính tích cực, độc lập, sáng tạo của học sinh dưới sự giúp đỡ của giáo viên.

1.3. Điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường

Đề tổ chủc hoạt động giáo dục, cần có sự hỗ tro của trang thiết bị và nguồn kinh phí. Bỏi hoạt động giáo dục diên ra lất đa dạng duới nhiều hình thức khác nhau, cùng một chủ đề giáo dục có thể có nhiều hoạt động. Mỗi hoat động lại cần có nhiều phương tiện hỗ trợ. Hình thức tổ chức như hội thi, thảo luận, giao lưu, diễn vân nghé, vui chơi, thi đấụ tham quan,... Giáo viên cần căn cứ vào thực trạng về điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường để có sự lụa chon về hình thức tổ chức hoạt động giáo dục hợp lí.

1.4. Năng lực của giáo viên

Tổ chức hoạt động giáo dục, không chỉ đời hỏi giáo viên phải nắm rộng và sâu kiến thức của các lĩnh vực khác nhau, sự nhiẾt tình và tận tâm với nghề, tính tự chủ, kiên nhẫn, nhay cảm, nhanh tri, sáng tạo và sự nhất quán về nguyên tắc thực hiện. Giáo viên cần phải rèn luyện và hình thành những kỉ năng tổ chức hoạt động. Theo đó, giáo viên cần có những kĩ năng như:

- Kĩ năng xác định mục tiêu hoạt động.

- Kĩ năng thiết kế chương trình hoạt động.

- Kĩ năng tổ chức hoạt động giáo dục.

- Kĩ năng triển khai hoạt động giáo dục.

- Kĩ năng thể hiện nắm chác nội dung, điều hành các lực lương tham gia hoạt động giáo dục.

- Kĩ năng nắm vững nội dung cách thức tiển hành, yÊu cầu của phuơng pháp tổ chức hoạt động giáo dục (phuơng pháp thảo luận; phuơng pháp đóng vai; phương pháp giải quyết vấn đề; phương pháp giao nhiệm vụ).

- Kĩ năng tiếp cận và huy động các lực lượng giáo dục.

- Kĩ năng kiểm tra, đánh giá.

1. Quy trình tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường THCS

Hoạt động giáo dục trong nhà trường THCS rất đa dạng và phong phú. Moi hoạt động sẽ có cách thức tổ chức riêng. Tuy nhiên, quy trình tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường THCS thường theo các bước:

Bưóc 1: Khởi động

Bước này nhằm thu hút sự chủ ý của học sinh vào hoạt động chung của tập thể và giúp các em cám thấy thoải mái, tự nhiên khi cùng nhau tiến hành hoạt động.

- Bước khơi động thưởng bất đầu bằng trò chơi, bài hát...

- Người điều khiển hoạt động sẽ tuyÊn bổ lí do, giới thiệu chương trình và đổi tượng tham gia

Bước 2: Tổ chức các hoạt động ụ thể

Tuỳ vào từng hoạt động sẽ có các cách thức tổ chức khác nhau. Giáo viên cần xác định các bước cho mỗi hoạt động.

- Hoạt động 1

- Hoạt động 2

- Hoạt động 3

Tuy nhiên, moi hoạt động đều cần có những bước cơ bản như: giới thiệu hoạt động đó: mục đích, yêu cầu và cách thức tiển hành hoạt động, số lượng tham gia, cách đánh giá...

Sau đó, tổ chức và điều khiển cho các đổi tượng tham gia

Bưóc 3: Kết thức hoạt động

- Kết thức hoạt động cũng lất đa dạng. Tuỳ vào nội dung và hình thức tổ chức mà chứng ta có cách kết thức khác nhau. Kết thức bằng một bài hát, bài thơ, một bài văn hoặc cũng có thể bằng trò chơi tập thể.

- Giáo viên hoặc người điều khiển nhận xét chung về tổ chức hoạt động và rút kinh nghiệm

Hoạt động 2: Mô phỏng quá trình tổ chức một hoạt động giáo dục

- Yêu cầu học viên vừa mô tả bằng lởi vừa mô tả bằng hành đậng quả trinh tổ chức mật hoạt động giảo dục. (Học viên cần phẳi tưởng tương mình đang tổ chức một hoạt động giáo dục cụ thể cho học sinh).

- Sau khi mô phỏng xong, yÊu cầu các học viên khác nhận xét và bổ sung, cùng rút kinh nghiệm.

Hoạt động 3: xử lí các tình huống xảy ra trong quá trình tổ chức một hoạt động giáo dục

- Yêu cầu họ c viên tự xây dụng tình huổng và nêu cách xủ lí.

- Cho các họ c viên khác nÊu nhận xỂt.

- Giảng viên nÊu tình huổng cho họ c viên nÊu cách xủ lí...

Hoạt động 4: Thực hành tổ chức một hoạt động giáo dục

- Học viên tự thực hành với nhau trong lớp.

- Đua học viên xuổng trường THCS để thực hành tổ chức các hoạt động giáo dục.

Phần 3. Tự nhận xét và đánh giá

Con người hoạt động và giao lưu như thế nào thì sẽ có bộ mặt tâm lí, ý thức như thế

Chính vì vậy, để giáo dục thế hệ trẻ trở thành con người đáp ứng yêu cầu của xã hội thì phải tổ chức các hoạt động giáo dục tương ứng.

Muốn giáo dục thì phải thông qua việc tổ chức các hoạt động, không tổ chức hoạt động tức là không giáo dục. Tổ chức các hoạt động đa dạng, phong phú là con đưởng giáo dục học sinh hiệu quả nhất.

Tuy nhiên, trong các trường THCS hiện nay, việc tổ chức các hoạt động giáo dục còn nghèo nàn về nội dung, đơn điệu về hình thức... dẫn đến hiệu quả không cao, chưa phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí của học sinh , có thể có nhiều nguyên nhân khác nhau, trong đó chắc chắn có nguyên nhân cơ bản là người giáo viên chưa có kĩ năng tổ chức các hoạt động cho học sinh, thông qua đó để giáo dục các em.

\* Tự chấm điểm:

|  |  |
| --- | --- |
|  | *............., ngày...tháng...năm....* |
|  | **Người viết** |